

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Năm 2024)

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐƯỜNG CAO TỐC (VECS)
- Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà MITEC, Lô E2 Khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.
- Điện thoại: (84-4) 3767 9541 Fax: (84-4) 3767 1616
- Mã chứng khoán: VSE
- Vốn điều lệ: 89.372.500.000 VNĐ.
- Mô hình quản trị Công ty: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Giám đốc.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Chưa thực hiện.



**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành, ngày 25/4/2024 Công ty cổ phần Dịch vụ đường cao tốc Việt Nam đã tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 và thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	12/NQ-VECS-ĐHĐCĐ	25/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

**II. Hội đồng quản trị (Năm 2024):**

**1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**



Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông Bùi Thái Hòa	Chủ tịch HĐQT	03/4/2023	
2	Ông Nguyễn Quang Vinh	Ủy viên HĐQT	08/7/2022	
3	Ông Trương Hùng Sơn	Ủy viên HĐQT	08/7/2022	

## 2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp	Tỷ lệ	Lý do không dự họp
1	Ông Bùi Thái Hòa	03/03	100%	
2	Ông Nguyễn Quang Vinh	03/03	100%	
3	Ông Trương Hùng Sơn	03/03	100%	

## 3. Hoạt động chỉ đạo, giám sát đối của HĐQT với Ban Điều hành:

- HĐQT đã thực hiện thường xuyên, nghiêm túc công tác chỉ đạo định hướng và giám sát công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Điều hành. HĐQT thường xuyên có những trao đổi kịp thời với Ban Điều hành về tình hình kinh tế vĩ mô, tình hình định hướng chiến lược và việc triển khai Nghị quyết ĐHĐCĐ và thực hiện tốt các mục tiêu ĐHĐCĐ đã đề ra trong kỳ đại hội.

- Về tổng thể, công tác giám sát đối với hoạt động của Ban Điều hành và kiểm soát rủi ro nói chung luôn được duy trì, đảm bảo hoạt động của Công ty luôn duy trì đúng hướng, ổn định, an toàn và hiệu quả, luôn tuân thủ các quy định của pháp luật về hoạt động SXKD và tài chính.

- Khuyến khích các cấp quản lý năng động, sáng tạo và luôn phát huy tinh thần chủ động trong nhiệm vụ kinh doanh, đạt được những mục tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra.



**4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có**

**5. Nghị quyết và Quyết định của HĐQT (Năm 2024):**

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung	Tỷ lệ thông qua
1	04/NQ-HĐQT-VECS	29/2/2024	Nghị quyết HĐQT về việc thống nhất trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi năm 2023 (Xin ý kiến bằng văn bản)	100%
2	08/NQ-HĐQT-VECS	01/4/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 và việc tổ chức ĐHCĐ thường niên năm 2024	100%
3	09/QĐ-VECS-HĐQT	03/4/2024	Quyết định triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
4	12/NQ-VECS-ĐHCĐ	25/4/2024	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024	100%
5	14/NQ-HĐQT-VECS	29/07/2024	Nghị quyết về việc sáp nhập phòng Kế hoạch Kinh doanh và phòng Quản lý Dự án	100%
6	15/NQ-HĐQT-VECS	31/07/2024	Nghị quyết thành lập Ban Điều hành dự án đường cao tốc Cam Lộ-La Sơn	100%
7	19/VECS-HĐQT	19/08/2024	Lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
8	20/NQ-HĐQT-VECS	22/08/2024	Nghị quyết lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024	100%
9	24/NQ-HĐQT-VECS	11/11/2024	Nghị quyết của HĐQT về việc thống nhất thông qua kết quả hoạt động SXKD 9 tháng đầu năm và kế hoạch về doanh thu, lợi nhuận 3 tháng cuối năm 2024	100%

**III. Ban Kiểm soát (Năm 2024):**

**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**



Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS	Trình độ chuyên môn
1	Bà Phạm Thị Hiền	Trưởng BKS	04/7/2022	Cử nhân Kế toán
2	Bà Lê Nguyễn Thùy Giang	TV BKS	30/6/2022	Thạc sỹ Tiền tệ và NH Quốc tế; Cử nhân Kế toán
3	Bà Phùng Lan Hương	TV BKS	30/6/2022	Cử nhân Quản trị kinh doanh

## 2. Cuộc họp của Ban Kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Bà Phạm Thị Hiền	02/02	100%	100%	
2	Bà Lê Nguyễn Thùy Giang	02/02	100%	100%	
3	Bà Phùng Lan Hương	02/02	100%	100%	

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông:

Năm 2024, Ban Kiểm soát tham dự đầy đủ và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT (theo Giấy mời tham dự). Giám sát, xem xét tính phù hợp các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Điều hành trong công tác quản lý, điều hành phù hợp với các quy định của Điều lệ Công ty và pháp luật của Nhà nước.

Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2023 báo cáo cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024, giám sát tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty đảm bảo đúng theo định hướng chỉ đạo của HĐQT cũng như các quy định của pháp luật.

## 4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác.

Ban Kiểm soát đã chủ động trao đổi, thống nhất với HĐQT về các nội dung, kế hoạch kiểm tra, giám sát. Phối hợp với Ban Điều hành trong quá trình triển khai kiểm tra, giám sát.

Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý của Công ty đã có mối quan hệ chặt chẽ trong công tác điều hành, quản lý hoạt động SXKD.

**5. Hoạt động khác của BKS (nếu có): Không**

**IV. Ban Điều hành:**

Stt	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành
1	Ông Nguyễn Tiên Phong	17/8/1978	Kỹ sư xây dựng cầu đường	Giám đốc	19/7/2022
2	Bà Trần Thị Thu Hương	09/9/1974	Cử nhân ngoại ngữ	Phó Giám đốc	02/2016
3	Ông Nguyễn Hồng Tú	10/01/1978	Kỹ sư cầu đường	Phó Giám đốc	21/3/2022

**V. Kế toán trưởng:**

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm
Ông Nguyễn Xuân Hoàng	02/10/1980	Cử nhân quản trị kinh doanh	03/11/2016

**VI. Đào tạo về Quản trị công ty:**

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty: Chưa thực hiện.



**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Năm 2024) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**

1. Danh sách về người có liên quan của Công ty:

Stt	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
<b>I. Hội đồng quản trị</b>									
1	Ông Bùi Thái Hòa		Chủ tịch HĐQT						Người đại diện phần vốn VEC
2	Ông Nguyễn Quang Vinh		Thành viên HĐQT						Người đại diện phần vốn TD Group
3	Ông Trương Hùng Sơn		Thành viên HĐQT						Người đại diện phần vốn Petrolimex

<b>II. Ban Điều hành</b>									
1	Ông Nguyễn Tiên Phong		Giám đốc						Người nội bộ
2	Bà Trần Thị Thu Hương		Phó Giám đốc						Người nội bộ
3	Ông Nguyễn Hồng Tú		Phó Giám đốc						Người nội bộ
<b>III. Ban Kiểm soát</b>									
1	Bà Phạm Thị Hiền		Trưởng BKS						BKS nhiệm kỳ 2022-2027
2	Bà Lê Nguyễn Thùy Giang		Thành viên BKS						BKS nhiệm kỳ 2022-2027
3	Bà Phùng Lan Hương		Thành viên BKS						BKS nhiệm kỳ 2022-2027
<b>IV</b>	Ông Nguyễn Xuân Hoàng		Kế toán trưởng						Người nội bộ



2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ: Không
3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không
4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:
- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không
- 4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc điều hành: Không
- 4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc và người quản lý khác: Không



### VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Năm 2024)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ: Đính kèm Phụ lục.
2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không

### IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

Công Ty  
Cổ Phần  
Dịch Vụ  
Đường  
Cao Tốc  
Việt Nam

Digitally signed by Công Ty Cổ  
Phần Dịch Vụ Đường Cao Tốc  
Việt Nam  
DN: C=VN, S=THÀNH PHỐ HÀ  
NỘI, CN=Công Ty Cổ Phần  
Dịch Vụ Đường Cao Tốc Việt  
Nam,  
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1  
=MST:0102680481  
Reason: I am the author of this  
document  
Location:  
Date: 2025.01.23  
08:59:14  
+07'00'  
Foxit PDF Reader Version:  
12.1.3

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Bùi Thái Hòa

## PHỤ LỤC

### Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ Công ty VECS

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
A	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)							2,000,000	22.38%	Đại diện vốn
B	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)							2,000,000	22.38%	Đại diện vốn
C	Công ty CP đầu tư Thùyl Dương (TD Group)							2,000,000	22.38%	Đại diện vốn
1	Bùi Thái Hòa	Chủ tịch HĐQT						10,000	0.11%	
1.1	Bùi Đình Hoàng		Bố					-	0.00%	
1.2	Phan Thị Mai Hoa		Mẹ					-	0.00%	
1.3	Nguyễn Thị Phương Lan		Vợ					-	0.00%	
1.4	Bùi Tấn Dũng		Con					-	0.00%	
1.5	Bùi Thái Văn Hà		Con					-	0.00%	
1.6	Bùi Phong An		Anh					-	0.00%	
1.7	Tổng công ty Đầu tư phát triển đường cao tốc Việt Nam (VEC)							2,000,000	22.38%	Đại diện vốn
2	Nguyễn Quang Vinh	Thành viên HĐQT						-	0.00%	
2.1	Nguyễn Quang Long		Bố					-	0.00%	



STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
2.2	Nguyễn Thị Lộc		Mẹ					-	0.00%	
2.3	Nguyễn Thị Phương Lâm		Chị					-	0.00%	
2.4	Trần Văn Tá		Anh rể					-	0.00%	
2.5	Nguyễn Thị Thu Hà		Chị					-	0.00%	
2.6	Phạm Thành Công		Anh rể					-	0.00%	
2.7	Nguyễn Thị Minh Nguyệt		Vợ					-	0.00%	
2.8	Nguyễn Minh Hiếu		Con					-	0.00%	
2.9	Nguyễn Quang Hiếu		Con					-	0.00%	
2.10	Công ty CP đầu tư Thùy Dương (TD Group)							<b>2,000,000</b>	<b>22.38%</b>	Đại diện vốn
<b>3</b>	<b>Trương Hùng Sơn</b>	<b>Thành viên HĐQT</b>						-	<b>0.00%</b>	
3.1	Trương Đình Cường		Bố					-	0.00%	
3.2	Phạm Thị Minh		Mẹ					-	0.00%	
3.3	Trương Thị Hương Giang		Em					-	0.00%	
3.4	Trần Kim Ngân		Vợ					-	0.00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3.5	Trương Thiên Duy		Con					-	0.00%	
3.6	Trương Quang Long		Con					-	0.00%	
3.7	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)							<b>2,000,000</b>	<b>22.38%</b>	Đại diện vốn
<b>4</b>	<b>Phạm Thị Hiền</b>	<b>Trưởng BKS</b>							<b>0.00%</b>	
4.1	Phạm Công Tiến		Bố					-	0.00%	
4.2	Lê Thị Tuệ		Mẹ					-	0.00%	
4.3	Phạm Công Mạnh		Anh trai					-	0.00%	
4.4	Phạm Thị Thành		Chị dâu					-	0.00%	
4.5	Phạm Thị Hiền		Chị gái					-	0.00%	
4.6	Phạm Lương Tuân		Anh rể					-	0.00%	
4.7	Phạm Thị Huyền		Chị gái					-	0.00%	
4.8	Phạm Chí Hạ		Anh rể					-	0.00%	
4.9	Phạm Công Kiểm		Em trai					-	0.00%	
4.10	Lê Thị Loan		Em dâu					-	0.00%	



STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.11	Nguyễn Tiến Hiền		Chồng					-	0.00%	
4.12	Thiều Anh Đức		Con					-	0.00%	
<b>5</b>	<b>Lê Nguyễn Thùy Giang</b>	<b>Thành viên BKS</b>						-	<b>0.00%</b>	
5.1	Lê Thanh Hải		Bố					-	0.00%	
5.2	Nguyễn Thị Thái		Mẹ					-	0.00%	
5.3	Lê Sơn		Em trai					-	0.00%	
5.4	Trịnh Thị Thu Hương		Em dâu					-	0.00%	
5.5	Tập đoàn xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)							<b>2,000,000</b>	<b>22.38%</b>	Đại diện vốn
<b>6</b>	<b>Phùng Lan Hương</b>	<b>Thành viên BKS</b>						-	<b>0.00%</b>	
6.1	Phùng Minh Mơ		Bố đẻ					7,500	0.08%	
6.2	Nguyễn Thị Hiền		Mẹ					-	0.00%	
6.3	Nguyễn Duy Tuấn		Chồng					-	0.00%	
6.4	Phùng Thùy Dung		Em gái					-	0.00%	
6.5	Nguyễn Gia Hiệp		Em rể					-	0.00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.6	Phùng Minh Tuấn Anh		Em trai					-	0.00%	
6.7	Nguyễn Duy Lịch		Bố chồng					-	0.00%	
6.8	Nguyễn Thị Năm		Mẹ chồng					-	0.00%	
6.9	Nguyễn Minh Tuệ Linh		Con gái					-	0.00%	
6.10	Nguyễn Minh Thảo Diệp		Con gái					-	0.00%	
<b>7</b>	<b>Nguyễn Tiên Phong</b>	<b>Giám đốc</b>						<b>1,400</b>	<b>0.016%</b>	
7.1	Nguyễn Văn Soạn		Bố					-	0.00%	
7.2	Đặng Thị Lan		Mẹ					-	0.00%	
7.3	Nguyễn Thị Thanh Hương		Vợ					-	0.00%	
7.4	Nguyễn Đức Thắng		Con					-	0.00%	
7.5	Nguyễn Minh Khôi		Con					-	0.00%	
7.6	Nguyễn Thị Ninh Giang		Chị ruột					-	0.00%	
7.7	Nguyễn Thị Hằng		Chị ruột					-	0.00%	
7.8	Nguyễn Khắc Tiến		Bố vợ					-	0.00%	



STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.9	Ninh Thị Phương Sứ		Mẹ vợ					-	0.00%	
7.10	Nguyễn Hải Sơn		Em vợ					-	0.00%	
<b>8</b>	<b>Nguyễn Hồng Tú</b>	<b>Phó Giám đốc</b>						-	<b>0.00%</b>	
8.1	Nguyễn Hồng Thanh		Bố					-	0.00%	
8.2	Nguyễn Thị Vũ		Mẹ					-	0.00%	
8.3	Nguyễn Thị Phương Thùy		Vợ					-	0.00%	
8.4	Nguyễn Hồng Hương Giang		Con gái					-	0.00%	
8.5	Nguyễn Hồng Thùy Tiên		Con gái					-	0.00%	
8.6	Nguyễn Hồng Minh		Chị gái					-	0.00%	
8.7	Lê Quý Hiệu		Anh rể					-	0.00%	
8.8	Nguyễn Hồng Chương		Em trai					-	0.00%	
8.9	Lưu Thùy Linh		Em dâu					-	0.00%	
<b>9</b>	<b>Trần Thị Thu Hương</b>	<b>Phó Giám đốc</b>						<b>600</b>	<b>0.007%</b>	
9.1	Trần Huy Tân		Bố đẻ					-	0.00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.2	Nguyễn Thị Loan		Mẹ đẻ					-	0.00%	
9.3	Nguyễn Văn Thành		Bố chồng					-	0.00%	Đã mất
9.4	Phạm Thị Tùng		Mẹ chồng					-	0.00%	Đã mất
9.5	Nguyễn Văn Nhi		Chồng					37,700	0.42%	
9.6	Nguyễn Thiện Nhân		Con trai					-	0.00%	
9.7	Nguyễn Phương Tâm		Con gái					-	0.00%	
9.8	Trần Thị Thu Huệ		Em gái					-	0.00%	
9.9	Phạm Thế Sự		Em rể					-	0.00%	
9.10	Trần Thị Thu Hào		Em gái					-	0.00%	
9.11	Phạm Hiếu Bình		Em rể					-	0.00%	
9.12	Trần Thị Thu Hương		Em gái					-	0.00%	
9.13	Nguyễn Văn Tiến		Em rể					-	0.00%	
9.14	Nguyễn Văn Vinh		Anh chồng					-	0.00%	
9.15	Phạm Thị Khương		Chị dâu					-	0.00%	

STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
9.16	Nguyễn Thị Hoa		Chị chồng					-	0.00%	
9.17	Phan Sỹ Linh		Anh rể					-	0.00%	
9.18	Nguyễn Thị Hương		Chị chồng					-	0.00%	
9.19	Nguyễn Thị Lam		Chị chồng					-	0.00%	
9.20	Trần Trọng Cảnh		Anh rể					-	0.00%	
9.21	Nguyễn Thị Thủy		Chị chồng					-	0.00%	
9.22	Nguyễn Quốc Khánh		Anh rể					-	0.00%	
9.23	Nguyễn Văn Dẫn		Anh chồng					-	0.00%	
9.24	Huỳnh Phan Phương Hoàng		Chị dâu					-	0.00%	
<b>10</b>	<b>Nguyễn Xuân Hoàng</b>	<b>Kế toán trưởng</b>						-	<b>0.00%</b>	
10.1	Nguyễn Xuân Tam		Bố					-	0.00%	
10.2	Nguyễn Thị Thanh Ngân		Vợ					-	0.00%	
10.3	Nguyễn Thị Mai Hiền		Con					-	0.00%	
10.4	Nguyễn Hoàng Tùng		Con					-	0.00%	



STT	Họ và tên	Chức vụ tại công ty	Mối quan hệ đối với người nội bộ	Loại hình Giấy NSH (CMND/Hộ chiếu/ĐKKD)	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10.5	Nguyễn Xuân Hải		Anh					-	0.00%	
10.6	Nguyễn Xuân Hiếu		Anh					-	0.00%	
10.7	Nguyễn Văn Yên		Bố vợ					-	0.00%	
10.8	Phạm Thị Lài		Mẹ vợ					-	0.00%	
10.9	Nguyễn Trọng Huyền		Anh vợ					-	0.00%	
10.10	Nguyễn Thị Mai Hương		Em vợ					-	0.00%	
10.11	Nguyễn Thái Sơn		Em vợ					-	0.00%	